

HỢP ĐỒNG MUA BÁN HÀNG HÓA

Số: 90.22.07/CTTC-HĐMB

- Căn cứ Bộ luật dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015;
- Căn cứ Luật thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14/06/2005;
- Căn cứ Hợp Đồng cho thuê tài chính số 90.22.07/CTTC ký ngày 19/08/2022 giữa Công ty TNHH MTV Cho thuê Tài chính Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam Chi Nhánh TP.HCM và Công ty Cổ phần Dệt Gia Dụng Phong Phú;
- Căn cứ vào khả năng và nhu cầu của các bên;

Hôm nay, ngày 19 tháng 08 năm 2022, tại Công ty TNHH MTV Cho thuê Tài chính Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam Chi Nhánh TP.HCM, chúng tôi gồm:

BÊN BÁN (Bên A) : CÔNG TY TNHH MTV TM VÀ DV NGỌC THƠM

Mã số thuế : **0309391503**

Địa chỉ : 12/14/18 Đường 49, khu phố 7, phường Hiệp Bình Chánh, TP Thủ Đức, TP Hồ Chí Minh

Điện thoại : 028.62906631 Fax: 028.62906624

Tài khoản VNĐ số : **1027349624** mở tại ngân hàng VCB CN Đông Đồng Nai

Đại diện : **Trần Thị Thơm**

Chức vụ : Chủ tịch Công ty

BÊN MUA đồng thời là BÊN CHO THUÊ TÀI CHÍNH : CÔNG TY TNHH MTV CHO THUÊ TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM CHI NHÁNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

(Bên B)

Mã số thuế : **0101500591-001**

Địa chỉ : Tầng 8, Tòa nhà Vietcombank Kỳ Đồng, 13-13Bis Kỳ Đồng, P9, Quận 3, TP Hồ Chí Minh

Điện thoại : 028.62991415 Fax: 028.62991414

Tài khoản VNĐ số : **072.100.9999999** mở tại Vietcombank Chi nhánh Kỳ Đồng

Đại diện : **Lê Quốc Anh**

Chức vụ : Phó Giám đốc

(Theo Giấy ủy quyền số 127/UQ-VCBLHCM.TH ngày 01/04/2022 của Giám đốc chi nhánh)

BÊN THUÊ TÀI CHÍNH (Bên C) : CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT GIA DỤNG PHONG PHÚ

Địa chỉ : Thôn Hạnh Trí, Xã Quảng Sơn, Huyện Ninh Sơn, Tỉnh Ninh Thuận

Điện thoại : 0683.855.888 Fax: 0683.953.678

Mã số thuế : **4500470547**

Tài khoản VNĐ : **0811000012512** Mở tại VCB CN Ninh Thuận

Đại diện : **Nguyễn Văn Nhiệm**

Chức vụ : **Tổng Giám đốc**

Cùng thống nhất ký và thực hiện Hợp Đồng mua bán này (sau đây gọi là Hợp Đồng này) với các điều khoản như sau:

Điều 1. HÀNG HÓA

Bên bán đồng ý bán, Bên mua đồng ý mua theo yêu cầu của Bên thuê tài chính và Bên thuê tài chính đồng ý thuê tài chính từ Bên mua đối với hàng hóa dưới đây:

STT	TÊN TÀI SẢN	Số lượng (Máy/Bộ)	Đơn giá (VND)	Thành Tiền (VND)
1	Máy sấy Tumbler – Nhãn hiệu: Pentek – Model: EnAirgyXstresm – Xuất xứ: Italy – Chất lượng: Mới 100% – Năm sản xuất: 2022/2023 Bao gồm:	01		
1.1	Máy sấy Tumber	01	6.450.000.000	6.450.000.000
1.2	Hệ thống lọc tái chế khí	01	112.500.000	112.500.000
1.3	Máy đọc và kiểm soát độ ẩm hút ẩm	01	145.000.000	145.000.000
Cộng				6.707.500.000
Thuế GTGT 8% (tạm tính)				536.600.000
Tổng cộng: 7.244.100.000 VND				
Bằng chữ: Bảy tỷ hai trăm bốn mươi bốn triệu một trăm ngàn đồng				

Ghi chú:

- Các tài sản thuê trên từ đây sẽ được gọi là "Tài sản thuê".
- Giá trên là giá đã bao gồm thuế GTGT tạm tính 8%, đã bao gồm lô vật tư phụ tùng 2 năm sử dụng, chi phí hướng dẫn lắp đặt vận hành, chuyển giao công nghệ.
- Thuế GTGT chính thức sẽ được áp dụng theo luật thuế Việt Nam tại thời điểm phát hành hóa đơn theo luật thuế Việt Nam tại thời điểm đó. Tổng giá trị tài sản chính thức sẽ được tính bằng VND đã bao gồm thuế GTGT căn cứ theo hoá đơn mua tài sản. Các chi phí hợp lý, hợp lệ liên quan tới hình thành tài sản sẽ được cộng vào tổng trị giá tài sản theo quy định của Pháp luật.
- Chi tiết về Tài sản thuê như: tên, nước sản xuất, năm sản xuất, các đặc tính kỹ thuật... sẽ được nêu chi tiết trong biên bản bàn giao Tài sản thuê và/hoặc Phụ lục đính kèm Hợp đồng này

Điều 2. PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

Tổng giá trị Hợp Đồng này tạm tính bao gồm thuế GTGT 8% là **7.244.100.000 VND** (bằng chữ: **Bảy tỷ hai trăm bốn mươi bốn triệu một trăm ngàn đồng**) được thanh toán thành 03 lần như sau:

2.1 Lần 1:

2.1.1 Bên thuê tài chính chịu trách nhiệm chuyển tiền cho Bên Mua để Bên Mua thanh toán cho Bên bán 30% giá trị hợp đồng **trương đương với số tiền là 2.173.230.000 VND**

(**Bằng chữ: Hai tỷ một trăm bảy mươi ba triệu hai trăm ba mươi ngàn đồng**) sau khi ký hợp đồng này.

2.1.2 Số tiền **2.173.230.000 VND** mà Bên thuê tài chính chuyển cho bên Mua nêu trên bao gồm:

- Số tiền **1.448.820.000 VND** (**Bằng chữ: Một tỷ bốn trăm bốn mươi tám triệu tám trăm hai mươi ngàn đồng**), tương đương **20%** giá trị hợp đồng là số tiền trả trước của Bên thuê tài chính theo quy định của hợp đồng cho thuê tài chính số 90.22.07/CTTC.
- Số tiền **724.410.000 VND** (**Bằng chữ: Bảy trăm hai mươi bốn triệu bốn trăm mười ngàn đồng**) là số tiền Bên thuê tài chính ứng trước để thanh toán cho Bên Bán và sẽ được bên Mua hoàn trả cho Bên thuê tài chính theo quy định tại khoản 2.2 lần 2 dưới đây.

2.2 **Lần 2:**

2.2.1 Bên thuê tài chính chịu trách nhiệm chuyển tiền cho Bên Mua để Bên Mua thanh toán cho Bên bán **50%** giá trị hợp đồng tương đương với số tiền là **3.622.050.000 VND** (**Bằng chữ: Ba tỷ sáu trăm hai mươi hai triệu không trăm năm mươi ngàn đồng**) sau khi Bên thuê tài chính và Bên mua nhận được thông báo hàng đến cảng từ Bên Bán và sau khi bên Mua nhận được đầy đủ các hồ sơ sau:

- Giấy đề nghị thanh toán của Bên Bán – bản gốc;
- Thư bảo lãnh thực hiện hợp đồng với trị giá bằng 5% giá trị hợp đồng (không bao gồm thuế GTGT) có thời hạn ít nhất 240 ngày do bên bán cung cấp – bản sao
- Thông báo hàng đến cảng Cát Lái (bản sao); Vận đơn B/L (bản sao)

2.2.2 Số tiền **3.622.050.000 VND** nêu trên là số tiền Bên Thuê tài chính ứng trước cho Bên Bán và sẽ được Bên Mua chuyển trả lại cùng với số tiền tạm ứng Lần 1 của bên thuê tài chính, tổng số tiền Bên Mua chuyển trả Bên thuê tài chính tương đương số tiền **4.346.460.000 VND** (**Bằng chữ: Bốn tỷ ba trăm bốn mươi sáu triệu bốn trăm sáu mươi ngàn đồng**) bằng phương thức chuyển khoản trong vòng 03 ngày làm việc sau khi Bên mua nhận được đầy đủ các hồ sơ sau:

- Giấy đề nghị giải ngân kiêm nhận nợ của Bên thuê tài chính - Bản gốc;
- Biên bản bàn giao tài sản đã về đến nhà máy của bên thuê tài chính được ký giữa 03 bên – bản chính
- Hợp đồng/Giấy chứng nhận bảo hiểm lắp đặt tài sản, người thụ hưởng là Bên mua (bản chính/bản sao)
- Hồ sơ thể hiện Bên thuê tài chính đã chuyển đủ cho Bên mua số tiền ký quỹ theo quy định tại hợp đồng cho thuê tài chính số 90.22.07/CTTC
- Hóa đơn GTGT do Bên Bán xuất đủ 100% trị giá tài sản cho Bên mua – bản chính
- Hồ sơ nguồn gốc tài sản: tờ khai hải quan, C/O (bản sao)

2.3 Lần 3: Bên mua thanh toán cho bên Bán 20% giá trị hợp đồng tương đương với số tiền là **1.448.820.000 VND** (**Bằng chữ: Một tỷ bốn trăm bốn mươi tám triệu tám trăm hai**

309
ÔNG
T T
ÔNG M
HỌ
DUC-T

047
CƠ
CỔ
ÉT G
PHC
H S

005
CƠ
CHIN
OTT
DTH
BÁN
SOAIT
T V 3

mười ngàn đồng) bằng phương thức chuyển khoản trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày Bên Mua nhận được các hồ sơ sau:

- Giấy đề nghị thanh toán của Bên Bán – bản gốc;
 - Giấy đề nghị giải ngân kiêm nhận nợ của Bên thuê tài chính - Bản gốc;
 - Biên bản bàn giao tài sản 03 bên – bản gốc
 - Biên bản nghiệm thu tài sản giữa Bên Bán và Bên thuê tài chính- bản sao
 - Hợp đồng/Giấy chứng nhận bảo hiểm tài sản, người thụ hưởng là Bên mua (bản chính/bản sao)
 - Thư bảo lãnh bảo hành trị giá 5% giá trị hợp đồng (bao gồm thuế GTGT) do bên bán cung cấp (bản sao)
- Trường hợp thuế suất thuế GTGT tại thời điểm phát hành hóa đơn có sự thay đổi (nếu có) theo Luật Thuế Việt Nam tại thời điểm đó thì số tiền thanh toán theo từng lần nêu trên sẽ được quy định cụ thể tại Hợp đồng sửa đổi bổ sung/ Phụ lục của Hợp đồng này được ký giữa Bên bán, Bên mua và Bên thuê tài chính và đảm bảo số tiền mà Bên mua giải ngân /thanh toán cho Bên bán không vượt quá 80% giá trị tài sản chính thức bao gồm thuế GTGT.
- Trong mọi trường hợp, Bên Bán và Bên Thuê tài chính phải chuyển hồ sơ cho Bên Mua để đảm bảo thời hạn giải ngân không chậm hơn ngày 31/12/2023.
- Trong trường hợp Bên thuê tài chính không đáp ứng được yêu cầu giải ngân theo quy định, Bên thuê tài chính có nghĩa vụ thanh toán cho Bên bán thay cho Bên mua và Bên mua được miễn trách nhiệm hoàn toàn đối với việc thanh toán chậm do lỗi của Bên thuê tài chính.

Điều 3. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM GIAO TÀI SẢN THUÊ

- 3.1 Thời gian bàn giao Tài Sản Thuê: Bên bán bàn giao cho Bên mua và Bên mua bàn giao cho Bên thuê tài chính Tài Sản Thuê trong vòng 8 tháng (có thể sớm hơn) tính từ ngày Bên bán nhận được thanh toán lần 1 và các hồ sơ của Tài Sản Thuê chậm nhất 31/12/2023.
- 3.2 Địa điểm bàn giao: nhà máy của bên thuê tài chính đặt tại Thôn Hạnh Trí, Xã Quảng Sơn, Huyện Ninh Sơn, Tỉnh Ninh Thuận

Điều 4. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN

4.1 Trách nhiệm của Bên bán:

- 4.1.1 Mở Thư bảo lãnh thực hiện hợp đồng với trị giá bằng 5% giá trị hợp đồng (không bao gồm thuế GTGT) có thời hạn ít nhất 240 ngày, đơn vị thụ hưởng là bên Thuê tài chính.
- 4.1.2 Mở thư bảo lãnh bảo hành với trị giá 5% giá trị hợp đồng (bao gồm thuế GTGT), hiệu lực trong vòng 12 tháng kể từ ngày ký biên bản nghiệm thu, đơn vị thụ hưởng là bên Thuê tài chính.
- 4.1.3 Bên Bán có nghĩa vụ và trách nhiệm nêu rõ xuất xứ của tài sản, mã ký hiệu, nhãn mác của tài sản và các tài liệu kèm theo để chứng minh tính hợp lệ của tài sản và tuân thủ các quy định về tiêu chuẩn hiện hành tại quốc gia hoặc vùng lãnh thổ mà tài sản có xuất xứ.
- 4.1.4 Bên bán đảm bảo rằng tài sản được cung cấp theo hợp đồng này là chất lượng mới 100%, sản xuất năm 2022/2023, chưa qua sử dụng, đảm bảo chất lượng theo tiêu chuẩn

chế tạo và sẽ không có các khuyết tật nảy sinh dẫn đến bất lợi trong quá trình sử dụng tài sản.

- 4.1.5 Chi phí lắp đặt & hướng dẫn vận hành của bên bán bao gồm các công tác: Lương cho chuyên gia, chi phí khách sạn trong quá trình hướng dẫn, huấn luyện, giám sát công tác lắp đặt, vận hành chạy thử thiết bị, đào tạo và phiên dịch tại xưởng của bên thuê tài chính -Chi phí này do bên Bán chịu (chưa bao gồm: ăn trưa, đưa đón chuyên gia từ khách sạn đến nơi lắp đặt tại Nhà máy Ninh Thuận - chi phí này do bên thuê tài chính chịu)
- 4.1.6 Có trách nhiệm bàn giao Tài Sản Thuê đúng thời hạn, chất lượng và chủng loại theo như quy định của Hợp Đồng.
- 4.1.7 Cung cấp đầy đủ hóa đơn, chứng từ hợp lệ, hợp pháp cho Bên mua và chịu trách nhiệm pháp lý về tính hợp lệ, hợp pháp của các chứng từ đã cung cấp. Trong trường hợp việc chuyển giao quyền sở hữu Tài Sản Thuê không thể thực hiện được do không bảo đảm tính hợp pháp về mặt giấy tờ, Bên mua và Bên thuê tài chính có quyền trả lại Tài Sản Thuê và Bên bán phải trả lại cho Bên mua toàn bộ số tiền Bên mua và Bên thuê tài chính đã thanh toán.
- 4.1.8 Trong vòng 07 ngày làm việc kể từ ngày tài sản được thông quan, Bên Bán có nghĩa vụ xuất hóa đơn giá trị gia tăng 100% giá trị tài sản cho Bên mua là Công ty TNHH MTV Cho thuê tài chính - Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam CN TPHCM.
- 4.1.9 Đảm bảo Tài sản thuê vận hành tốt đúng như quy định của Hợp Đồng, đầy đủ các thiết bị, phụ tùng và tài liệu kỹ thuật kèm theo.
- 4.1.10 Thực hiện chế độ bảo hành, bảo dưỡng theo đúng quy định.
- 4.1.11 Ký Biên bản bàn giao ba bên đối với Tài Sản Thuê.
- 4.1.12 Chịu trách nhiệm bồi thường cho các bên nếu vi phạm hợp đồng.
- 4.1.13 Trong trường hợp bên Bán không giao hàng đúng thời hạn ghi trên hợp đồng không phải vì lý do bất khả kháng (động đất, chiến tranh, cấm vận... và những nguyên nhân không xác định được), bên Mua/Bên Thuê tài chính có quyền yêu cầu mức bồi thường tương đương với 1.5% giá trị của hàng hóa bị trễ cho mỗi tháng chậm trễ. Mức bồi thường sẽ không quá 5% giá trị hàng hóa bị trễ. Thời gian chậm trễ tối đa là 14 ngày làm việc. Quá thời gian này Bên Mua/Bên Thuê tài chính có quyền hủy bỏ Hợp đồng và từ chối nhận hàng.

4.2 Trách nhiệm của Bên mua:

- 4.2.1 Bên mua có trách nhiệm thanh toán tiền theo đúng quy định tại Điều 2 Hợp Đồng này.
- 4.2.2 Ký Biên bản bàn giao ba bên đối với Tài Sản Thuê.
- 4.2.3 Chịu trách nhiệm bồi thường cho các bên nếu vi phạm Hợp Đồng này
- 4.2.4 Trong trường hợp Bên mua thanh toán chậm quá 30 ngày kể từ ngày đến hạn và nhận được đầy đủ hồ sơ cung cấp theo Điều 2 của hợp đồng này mà không phải do lỗi của bên Bán và/hoặc bên Thuê tài chính hoặc vì lý do bất khả kháng thì Bên Bán có quyền yêu cầu bên mua phải trả phân tiền trả chậm với lãi suất 1.5%/tháng/số tiền chậm trả được tính trên

3-C
VHH
VIỆ
CH
SM
CH

17
Y
VN
DỤ
PH
T.M

07
V
ĐHH
VIF
AIC
GT
SVII
IAN
HIM
HỆ

số ngày chậm trả (kể từ ngày đến hạn phải trả cho đến ngày trả trên thực tế) nhưng không vượt quá 5% giá trị hợp đồng.

4.3 Trách nhiệm của Bên thuê tài chính:

- 4.3.1 Bên thuê tài chính có trách nhiệm thanh toán theo quy định tại điều 2 của hợp đồng này cho Bên bán.
- 4.3.2 Bên thuê tài chính có trách nhiệm kiểm tra chất lượng, số lượng, chủng loại, vận hành, chạy thử, ... và ký nhận biên bản bàn giao ba bên đối với Tài sản thuê nêu trên.
- 4.3.3 Có trách nhiệm thực hiện và chịu các chi phí có liên quan đến việc sử dụng Tài sản thuê (nếu có).
- 4.3.4 Trong trường hợp Bên thuê tài chính không đáp ứng được yêu cầu giải ngân theo quy định tại Điều 2 Hợp đồng, Bên thuê tài chính có nghĩa vụ thanh toán cho Bên bán thay cho Bên mua và Bên mua được miễn trách nhiệm hoàn toàn đối với việc thanh toán chậm do lỗi của Bên thuê tài chính.
- 4.3.5 Trong mọi trường hợp, việc mua Tài sản không thực hiện được do lỗi của bất kỳ bên nào, Bên mua (Bên cho thuê tài chính) có quyền chấm dứt trước hạn hợp đồng Cho thuê tài chính và yêu cầu Bên thuê tài chính thanh toán toàn bộ tiền gốc, lãi thuê tài chính và các chi phí liên quan vào ngày cụ thể do Bên mua (Bên cho thuê tài chính) ấn định;
- 4.3.6 Trong trường hợp Bên mua thanh toán chậm quá 30 ngày kể từ ngày đến hạn là do lỗi của bên Thuê tài chính thì Bên Bán có quyền yêu cầu bên Thuê tài chính phải trả phần tiền trả chậm với lãi suất 1.5%/tháng/số tiền chậm trả được tính trên số ngày chậm trả (kể từ ngày đến hạn phải trả cho đến ngày trả trên thực tế) nhưng không vượt quá 5% giá trị hợp đồng.
- 4.3.7 Ký Hợp đồng/Giấy chứng nhận bảo hiểm lắp đặt tài sản, người thụ hưởng là Bên mua.
- 4.3.8 Chịu trách nhiệm bồi thường cho các bên nếu vi phạm Hợp Đồng.

5 BẢO HÀNH - BẢO DƯỠNG

- 5.1 Bên Bán cam kết sẽ bảo hành 12 tháng kể từ ngày ký biên bản bàn giao tài sản và biên bản nghiệm thu
- 5.2 Nếu trong suốt thời gian bảo hành, bất kỳ sự cố xảy ra với thiết bị đã cung cấp trong hợp đồng, Bên bán đồng ý bồi thường bằng chi phí của mình để sửa chữa hoặc thay thế những chi tiết hư hỏng chậm nhất 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được khiếu nại bảo hành cho những chi tiết có sẵn tại Việt Nam và chậm nhất 30 ngày làm việc đối với những chi tiết phải nhập khẩu.
- 5.3 Bảo hành sẽ không được thực hiện nếu những sự cố hư hỏng gây ra do bảo trì không tuân thủ theo sách hướng dẫn sử dụng máy.

6 BẤT KHẢ KHÁNG

- 6.1 Sự kiện bất khả kháng là sự kiện xảy ra mang tính khách quan và nằm ngoài tầm kiểm soát của các bên như động đất, bão, lũ, lụt, lốc, sóng thần, lở đất, hỏa hoạn, chiến tranh hoặc có nguy cơ chiến tranhvà các thảm họa khác chưa lường hết được, sự thay đổi chính sách hoặc ngăn cấm của cơ quan có thẩm quyền tại Việt Nam.

- 6.2 Việc một bên không hoàn thành nghĩa vụ của mình do sự kiện bất khả kháng sẽ không phải là cơ sở để bên còn lại chấm dứt Hợp Đồng. Tuy nhiên, bên bị ảnh hưởng bởi sự kiện bất khả kháng có nghĩa vụ phải:
- Tiến hành các biện pháp ngăn ngừa hợp lý và các biện pháp thay thế cần thiết để hạn chế tối đa ảnh hưởng do sự kiện bất khả kháng gây ra;
 - Thông báo bằng văn bản ngay cho bên còn lại về sự kiện bất khả kháng xảy ra trong vòng 3 ngày sau khi xảy ra sự kiện bất khả kháng;
- 6.3 Trong trường hợp xảy ra sự kiện bất khả kháng, thời gian thực hiện Hợp Đồng sẽ được kéo dài bằng thời gian diễn ra sự kiện bất khả kháng mà bên bị ảnh hưởng không thể thực hiện các nghĩa vụ theo Hợp Đồng của mình.

7 HIỆU LỰC VÀ THANH LÝ HỢP ĐỒNG

- 7.3 Hợp Đồng có hiệu lực kể từ ngày ký. Các khoản tiền đặt cọc, thanh toán trước (nếu có) của Bên thuê tài chính cho Bên bán đối với tài sản thuê nêu trên đã được thực hiện trước khi ký hợp đồng 90.22.07/CTTC-HĐMB sẽ được chuyển tiếp qua hợp đồng 90.22.07/CTTC-HĐMB này và được xem như là Bên thuê tài chính đã thực hiện thanh toán khoản tiền đó với Bên bán đối với Hợp đồng này. Khi đó Bên thuê tài chính và Bên bán tự chịu trách nhiệm về việc thanh toán này và phải có chứng từ thể hiện khoản thanh toán đó đối với Bên mua.
- 7.4 Hợp Đồng này sẽ tự động được thanh lý sau khi các bên hoàn thành mọi nghĩa vụ phát sinh từ Hợp Đồng này và Biên bản bàn giao Tài Sản Thuê giữa các bên đã được ký kết, nêu rõ việc bàn giao các chứng từ liên quan đến Tài Sản Thuê giữa các bên như quy định tại hợp đồng này đã hoàn thành.

8 GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

Mọi tranh chấp phát sinh trong quá trình thực hiện Hợp Đồng này sẽ được giải quyết thông qua thương lượng trên tinh thần hợp tác và tôn trọng quyền lợi hợp pháp các bên. Trường hợp không thể giải quyết bằng thương lượng, tranh chấp sẽ được đưa ra Tòa án nhân dân có thẩm quyền nơi Bên cho thuê tài chính có trụ sở chính để giải quyết. Các bên có nghĩa vụ thực hiện phán quyết của tòa án.

9 ĐIỀU KHOẢN CHUNG

- 9.3 Các bên cam kết thực hiện nghiêm chỉnh Hợp Đồng này. Mọi bổ sung, sửa đổi (nếu có) đều phải lập thành văn bản với sự chấp thuận của các bên.
- 9.4 Hợp Đồng này được lập thành 07 bản bằng Tiếng Việt có giá trị pháp lý như nhau, Bên Mua giữ 03 bản, các bên còn lại mỗi bên giữ 02 bản.

ĐẠI DIỆN BÊN BÁN

Trần Thị Lê

Chủ Tịch Công Ty
Trần Thị Lê

ĐẠI DIỆN BÊN MUA



PHÓ GIÁM ĐỐC
LÊ QUỐC ANH

ĐẠI DIỆN
BÊN THUÊ TÀI CHÍNH
GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Nhiệm